

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HSST
Ngày: 31 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Tuyền;
- Ông Lê Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Thị Hàn Ni - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1964; nơi sinh: Thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Kinh doanh xây sát nông sản; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Ngô M (chết); Mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1940; có 05 em; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không – **Có mặt**.

- **Bị hại:** Bà Trần Thị Kim S, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn P, xã H 1, huyện T, tỉnh Phú Yên – **Có mặt**;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Minh A – Luật sư ký Hợp đồng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên – **Có mặt**.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông Võ Văn N, sinh năm 1974 – **Xin vắng mặt**;
- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966 – **Có mặt**;

Cùng nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngô Văn T có cơ sở kinh doanh xay xát lúa và nghiền ngô tại thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Bị cáo có lắp các cầu dao điện để khởi động, tắt cho từng máy, đồng thời còn lắp 01 cầu dao tổng bên trong nhà máy để ngắt, khởi động hệ thống điện chung cho các máy.

Sáng ngày 26/9/2021, trong lúc bị cáo Ngô Văn T đang nghiền ngô cho bà Trần Thị Kim S thì phát hiện các thanh búa trong cối nghiền bị hỏng nên T đóng cầu dao tổng, ngắt hệ thống điện để sửa chữa. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo T sửa chữa xong máy nghiền nhưng chưa kịp lắp tấm sàn phía dưới cối nghiền và nắp cối nghiền vào máy thì bà S đến để lấy bột ngô, gạo; bà S thấy dưới đáy cối nghiền còn bột ngô nên xin T 01 bịch ni lông rồi đến chỗ cối nghiền lấy bột ngô ra. Lúc này, bị cáo T đang ở bên trong nhà máy, không thấy bà S đang đưa tay vào lòng cối máy nghiền nên vô ý mở cầu dao tổng để xay xát lúa cho bà S, do cầu dao lắp riêng của máy nghiền ngô chưa tắt nên máy nghiền khởi động, các thanh búa trong máy nghiền quay làm dập nát, gãy toàn bộ xương cẳng tay phải của bà S. Nghe bà S la lớn tiếng, bị cáo T tắt cầu dao tổng, đi ra bên ngoài kiểm tra thì phát hiện bà S bị thương nên đưa đến bệnh viện cấp cứu, điều trị. Sau khi điều trị thương tích ổn định, bà S khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa yêu cầu T bồi thường chi phí điều trị, nhận thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Tòa án nhân dân huyện chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện để giải quyết.

Tại bản kết luận giám định số 37/KLTTCT-PYPY ngày 01/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Bà Trần Thị Kim S bị tổn thương cơ thể, tỷ lệ 64%, do vật có cạnh tác động.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Ngô Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt.

Phần dân sự: Bị cáo Ngô Văn T đã bồi thường cho bị hại Trần Thị Kim S số tiền 173.000.000 đồng. Bà S không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại, Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Bị cáo có hình vi vô ý gây thương tích đối với bị hại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa truy tố bị cáo phạm tội “Vô ý gây thương tích” là đúng. Hiện các bên đã thực hiện việc bồi thường xong nên không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKSTH ngày 15 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa đã truy tố bị cáo T về tội “Vô ý gây thương tích” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Vô ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo sinh năm 1964 (*60 tuổi*), có thu nhập thấp, không ổn định nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Văn T đã bồi thường cho bị hại Trần Thị Kim S số tiền 173.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi ba triệu đồng*). Bà S không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Không có nên không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình đã vô ý gây ra thương tích cho bị hại, đã bồi thường thiệt hại, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Tây Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với T liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/9/2021, tại thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, Ngô Văn T có hành vi vô ý khởi động máy nghiền ngô làm các thanh búa trong cối nghiền quay chém vào cánh tay phải của bà Trần Thị Kim S gây thương tích, tỷ lệ 64%.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý gây thương tích” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa truy tố bị cáo T về tội “Vô ý gây thương tích” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vô ý xâm phạm đến sức khỏe người khác nên cần xử nghiêm minh, đúng quy định, tương xứng mức độ, hành vi của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp

ít nghiêm trọng; được bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có mẹ vợ là bà Y được Thủ tướng Chính phủ tặng Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị bắt tù, đầy, có cha vợ là ông Đ được Chủ tịch Nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, ông nội vợ là Q được Chủ tịch Nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo T chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Điều 36 Bộ luật Hình sự quy định trong thời gian chấp hành án, người bị kết án bị khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T sinh năm 1964 (*60 tuổi*), có thu nhập thấp, không ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập sung quỹ Nhà nước cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Văn T đã bồi thường cho bị hại Trần Thị Kim S số tiền 173.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi ba triệu đồng*). Bà S không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xét.

[5] Về vật chứng, đồ vật thu giữ: Không có nên không xét.

[6] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Văn N thống nhất ý kiến của bị hại Trần Thị Kim S, không yêu cầu gì nên không xét.

[7] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị P thống nhất việc bị cáo T đã bồi thường cho bị cáo, không ý kiến gì nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Ngô Văn T** phạm tội “**Vô ý gây thương tích**”.

Áp dụng b khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Tây Hòa nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Ngô Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Ngô Văn T.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về án phí HSST: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Công an huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- UBND xã H;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Huệ